

Số: 382/2024/QĐST-HNGĐ

TP. Nam Định, ngày 22 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 284/2024/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Ngọc H**, sinh năm 1991; nơi cư trú: **số nhà C đường T, phường C (phường T cũ), thành phố N, tỉnh Nam Định.**

- Bị đơn: Anh **Trịnh Công S**, sinh năm 1991; nơi cư trú: **số nhà C đường T, phường C (phường T cũ), thành phố N, tỉnh Nam Định.**

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Trần Thị Ngọc H** và anh **Trịnh Công S**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung: **Trịnh Thanh G** (giới tính: Nữ), sinh ngày 13-10-2014 và **Trịnh Kim N** (giới tính: Nữ), sinh ngày 04-4-2022.

Giao con chung là **Trịnh Thanh G** (giới tính: Nữ), sinh ngày 13-10-2014 cho anh **Trịnh Công S** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao con chung là **Trịnh Kim N** (giới tính: Nữ), sinh ngày 04-4-2022 cho chị **Trần Thị Ngọc H** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được hạn chế, cản trở các quyền này.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Hai bên thống nhất không có tài sản chung và vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm: chị **Trần Thị Ngọc H** tự nguyện nộp cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Đối trừ khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai số 0002257 ngày 13-8-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định. Trả lại chị **Trần Thị Ngọc H** số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì chị **Trần Thị Ngọc H** và anh **Trịnh Công S** có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS ND TP. Nam Định;
- UBND phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định (ĐKKH ngày 19-3-2013);
- Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tổng Thị Kim Phượng